

ĐỀ CƯƠNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

1. Chủ nghĩa xã hội khoa học trải qua mấy giai đoạn phát triển cơ bản?

3

2. Cuộc cách mạng Tháng Mười Nga 1917 do ai lãnh đạo?

V.I. Lênin

3. Chủ nghĩa xã hội khoa học ra đời ở thế kỷ nào?

Thế kỷ XIX.

4. Cơ sở phương pháp luận để nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học là gì?

Triết học Mác – Lênin.

5. Chủ nghĩa xã hội khoa học do ai sáng lập?

C.Mác và Ph. Ăngghen

6. C.Mác sinh ngày tháng năm nào?

5/5/1818

7. Nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa không tưởng nào đã tiến hành thực nghiệm xã hội cộng sản trong lòng xã hội tư bản?

Rôbôt Ôoen.

8. Những nhà tư tưởng tiêu biểu của chủ nghĩa xã hội không tưởng phê phán đầu thế kỷ XIX là ai?

Xanh Ximông, Sácơ Phuriê, Rôbôt Ôoen.

9. Đối tượng nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học là gì?

Những quy luật, tính quy luật chính trị xã hội của quá trình phát sinh, hình thành và phát triển của hình thái kinh tế – xã hội cộng sản chủ nghĩa.

10. Chọn phương án đúng nhất: Những phát minh nào là tiền đề khoa học tự nhiên đưa tới sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội khoa học?

Học thuyết tiến hóa; Học thuyết tế bào; Định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng.

11. Có mấy phát kiến của C.Mác và Ph.Ăngghen đưa tới sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội khoa học?

3

12. Phát kiến về Chủ nghĩa duy vật lịch sử của C.Mác và Ăngghen đã luận giải sự phát triển của xã hội trên phương diện nào?

Phương diện triết học.

13. Người đầu tiên đưa chủ nghĩa xã hội từ một học thuyết thành thực tiễn sinh động là ai?

V.I.Lênin

14. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xô – Việt là do?

Duy trì quá lâu nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu, bao cấp.

15. Tác phẩm “Phê phán cương lĩnh Gôta” là của ai?

C.Mác.

16. Xét về phương diện kinh tế – xã hội, giai cấp công nhân là những người có vị trí, tính chất gì?

trực tiếp hoặc gián tiếp vận hành những công cụ sản xuất có tính chất công nghiệp.

17. Điểm giống nhau của giai cấp công nhân hiện đại so với công nhân thế kỷ XIX là gì?

Giai cấp công nhân là lực lượng sản xuất hàng đầu của xã hội.

18. Trong xã hội tư bản chủ nghĩa, địa vị xã hội của giai cấp công nhân biểu hiện như thế nào?

Giai cấp không có tư liệu sản xuất chủ yếu, phải bán sức lao động cho nhà tư bản và bị nhà tư bản bóc lột giá trị thặng dư.

19. Khái niệm giai cấp công nhân được xác định trên những phương diện nào?

Phương diện kinh tế – xã hội và phương diện chính trị – xã hội.

20. Giai cấp công nhân lãnh đạo cách mạng thông qua đâu?

Đảng Cộng sản.

21. Luận điểm “Thực hiện sự nghiệp giải phóng thế giới ấy đó là sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản hiện đại” là của ai?

C.Mác

22. Nội dung văn hóa, tư tưởng của sứ mệnh lịch sử giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay là gì?

Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc với nội dung cốt lõi là xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa.

23. Luận điểm “Tất cả các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp, còn giai cấp vô sản lại là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp” là của ai?

C.Mác và Ph.Ăngghen.

24. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới hiện nay được thể hiện trên mấy nội dung?

3

25. Nội dung chính trị – xã hội của sứ mệnh lịch sử giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay là gì?

Giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

26. Trong chủ nghĩa tư bản, giai cấp công nhân có lợi ích cơ bản đối lập trực tiếp với giai cấp nào?

Giai cấp tư sản.

27. Giai cấp công nhân Việt Nam xuất thân từ giai cấp nào?

Giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động khác.

28. Luận điểm “Lực lượng sản xuất hàng đầu của toàn nhân loại là công nhân, là người lao động” là của ai?

V.I.Lênin.

29. Mục tiêu cuối cùng của giai cấp công nhân, của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là gì?

Giải phóng con người, giải phóng xã hội.

30. Luận điểm “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc” được thể hiện trong Văn kiện Đại hội lần thứ mấy của Đảng?

Văn kiện Đại hội lần thứ X.

31. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân bao gồm mấy nội dung?

3

32. Nhân tố chủ quan nào có ý nghĩa quyết định đối với việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân?

Vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản.

33. Quy luật ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là gì?

Sự kết hợp giữa chủ nghĩa yêu nước với phong trào công nhân.

34. Tại sao giai cấp công nhân có tinh thần cách mạng triệt để?

Giai cấp công nhân bị bóc lột trực tiếp nhất, nặng nề nhất.

35. Luận điểm “Điểm chủ yếu trong học thuyết Mác là ở chỗ nó làm sáng rõ vai trò lịch sử của giai cấp vô sản là người xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa” là của ai?

V.I.Lenin

36. Theo quan điểm chủ nghĩa Mác – Lênin, xã hội xã hội chủ nghĩa có mấy đặc trưng cơ bản?

6

37. Hai hình thức quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội là gì?

Quá độ trực tiếp và quá độ gián tiếp.

38. Chủ nghĩa xã hội thuộc hình thái kinh tế – xã hội nào?

Hình thái kinh tế – xã hội cộng sản chủ nghĩa.

39. Hai giai đoạn chính của hình thái kinh tế – xã hội Cộng sản chủ nghĩa là gì?

Chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

40. Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng có mấy đặc trưng?

8

41. Hai đặc trưng của chủ nghĩa xã hội được Đảng ta bổ sung tại Đại hội XI so với Đại hội VII là gì?

(1) Dân giàu nước mạnh dân chủ công bằng, văn minh; (2) Có nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

42. Đặc trưng về mặt văn hóa của chủ nghĩa xã hội được thể hiện như thế nào?

Có nền văn hóa phát triển cao, kế thừa và phát huy những giá trị của văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại.

43. Đặc điểm cơ bản của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được biểu hiện như thế nào?

Là thời kỳ cải biến cách mạng sâu sắc, triệt để chủ nghĩa tư bản trên tất cả các lĩnh vực.

44. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được Đảng ta nêu ra ở Đại hội nào?

Đại hội VII.

45. Đặc trưng về mặt kinh tế của chủ nghĩa xã hội được thể hiện như thế nào?

Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu tư liệu sản xuất chủ yếu.

46. Đặc trưng của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam về mặt văn hóa được Đảng ta xác định tại Đại hội XI là gì?

Có nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

47. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về mặt chính trị là?

Sự thống trị về chính trị của giai cấp công nhân với chức năng thực hiện dân chủ cho nhân dân.

48. Sự khủng hoảng và sụp đổ của Liên Xô và các nước Đông Âu diễn ra vào thời gian nào?

4/1989 – 9/1991

49. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa tức là việc bỏ qua xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa được Đảng ta nêu ra tại Đại hội nào?

Đại hội VII.

50. Đảng Cộng sản Việt Nam nhận định về sự khủng hoảng của Liên Xô: “Do duy trì quá lâu mô hình cũ của chủ nghĩa xã hội, chậm trễ trong cách mạng khoa học và công nghệ”. Luận điểm trên được thể hiện ở đâu?

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991).

51. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội có mấy đặc điểm cơ bản?

4

52. Luận điểm “Không thể nghi ngờ gì được rằng giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa cộng sản, có một thời kỳ quá độ nhất định” là của ai ?

V.I.Lênin.

53. Cách mạng Tháng Mười Nga đã mở ra thời đại mới, đó là thời đại gì?

Quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới.

54. Tác giả của “chính sách kinh tế mới” (NEP) là ai?

V.I.Lênin.

55. Chủ nghĩa xã hội phát triển thành hệ thống trên thế giới kể từ khi nào?

Sau chiến tranh thế giới thứ hai.

56. Ai là người sáng lập Quốc tế Cộng sản lần thứ III?

V.I. Lênin.

57. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là bỏ qua yếu tố nào của chủ nghĩa tư bản?

Bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư tưởng tư bản chủ nghĩa.

58. Mối quan hệ giữa dân chủ và nhà nước xã hội chủ nghĩa được thể hiện như thế nào?

Dân chủ xã hội chủ nghĩa là cơ sở, nền tảng cho việc xây dựng và hoạt động của nhà nước xã hội chủ nghĩa.

59. Thuật ngữ dân chủ ra đời vào thời kỳ nào?

Thuật ngữ dân chủ ra đời vào khoảng thế kỷ thứ VII – VI trước công nguyên.

60. Dân chủ là gì?

Là quyền lực thuộc về nhân dân.

61. Theo quan điểm chủ nghĩa Mác – Lênin, trên phương diện chế độ xã hội và lĩnh vực chính trị, dân chủ được thể hiện như thế nào?

Thông qua hình thái nhà nước.

62. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa được thể hiện trên mấy lĩnh vực?

3

63. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hoạt động theo nguyên tắc nào?

Tập trung dân chủ.

64. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa được “phôi thai” từ khi nào?

Từ thực tiễn đấu tranh giai cấp ở Pháp và Công xã Pari 1871.

65. Dựa vào phạm vi tác động của quyền lực, nhà nước xã hội chủ nghĩa có những chức năng nào?

Chức năng đối nội và chức năng đối ngoại.

66. So với các nền dân chủ trước đây, dân chủ xã hội chủ nghĩa có điểm khác biệt cơ bản nào?

Là nền dân chủ rộng rãi cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động.

67. Bản chất chính trị của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa thể hiện như thế nào?

Là sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thông qua đảng của nó đối với toàn xã hội, để thực hiện quyền lực và lợi ích của toàn thể nhân dân lao động, trong đó có giai cấp công nhân.

68. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam quản lý mọi mặt của đời sống xã hội chủ yếu bằng gì?

Hiến pháp, pháp luật.

69. Bản chất tư tưởng – văn hóa – xã hội của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa thể hiện như thế nào?

Lấy hệ tư tưởng Mác – Lênin làm chủ đạo với mọi hình thái ý thức xã hội khác.

70. Luận điểm “Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rõ ràng, kiểm soát cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp” được Đảng ta nêu ra tại Đại hội lần thứ mấy?

Đại hội XII.

71. Theo quan điểm của Lênin, khái niệm “nửa nhà nước” dùng để chỉ hình thức nhà nước nào?

Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

72. Luận điểm “Chế độ dân chủ là một hình thức nhà nước... cho nên cũng như mọi nhà nước, chế độ dân chủ là việc thi hành có tổ chức, có hệ thống sự cưỡng bức đối với người ta” là của ai ?

V.I. Lênin..

73. Bản chất chính trị của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa thể hiện như thế nào?

Công nhân.

74. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam có mấy đặc điểm?

6

75. Luận điểm “Chế độ dân chủ vô sản so với bất cứ chế độ dân chủ tư sản nào, cũng dân chủ hơn gấp triệu lần” là của ai?

V.I. Lênin.

76. Luận điểm “Nước Việt Nam là một nước dân chủ cộng hoà. Tất cả quyền bính trong nước là của toàn thể nhân dân Việt Nam, không phân biệt nòi giống, gái trai, giàu nghèo, giai cấp, tôn giáo” được nêu ra tại bản Hiến pháp nào của nước Việt Nam?

Hiến pháp 1946.

77. Cơ cấu xã hội là gì?

Cơ cấu xã hội là tổng thể những quan hệ xã hội, cộng đồng xã hội cùng với mối quan hệ qua lại giữa các quan hệ xã hội và cộng đồng xã hội đó.

78. Yếu tố nào có ý nghĩa quyết định đến sự biến đổi của cơ cấu xã hội – giai cấp?

Cơ cấu kinh tế.

79. Cơ cấu xã hội – giai cấp biến đổi trong mối quan hệ như thế nào?

Vừa đấu tranh vừa liên minh, từng bước xóa bỏ bất bình đẳng xã hội dẫn đến sự xích lại gần nhau.

80. Cơ cấu xã hội – giai cấp là gì?

Là tổng thể các giai cấp, tầng lớp xã hội tồn tại khách quan trong một chế độ xã hội nhất định, thông qua những mối quan hệ về sở hữu tư liệu sản xuất, về tổ chức quản lý quá trình sản xuất, về địa vị chính trị – xã hội... giữa các giai cấp, tầng lớp đó.

81. Liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức xuất phát từ lý do nào sau đây?

Do đòi hỏi khách quan của cả công nhân, nông dân và trí thức.

82. Có mấy phương hướng cơ bản để xây dựng cơ cấu xã hội – giai cấp và tăng cường liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

5

83. Luận điểm “vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại” là của ai?

V.I. Lênin.

84. Nội dung của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam được thể hiện trên mấy lĩnh vực?

3

85. Vì sao các giai cấp, tầng lớp trong xã hội vừa có liên minh vừa có sự đấu tranh với nhau?

Vì lợi ích của các giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội vừa có sự thống nhất vừa có sự đối kháng.

86. Chọn phương án đúng điền vào chỗ trống: Đội ngũ doanh nhân trong xã hội Việt Nam hiện nay là...

sản phẩm của thời kỳ đổi mới ở Việt Nam.

87. Đâu KHÔNG phải nội dung chính trị của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

Xây dựng quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa.

88. Xu hướng biến đổi của giai cấp nông dân Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là gì?

Giai cấp nông dân trở thành một bộ phận của giai cấp công dân.

89. Luận điểm “Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng, có tinh thần cống hiến cho dân tộc, có chuẩn mực văn hóa, đạo đức tiến bộ và trình độ quản trị, kinh doanh giỏi” được Đảng ta khẳng định tại Đại hội lần thứ mấy?

Đại hội XIII.

90. Đội ngũ trí thức giữ vai trò như thế nào trong cơ cấu xã hội – giai cấp ở Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội?

Là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng.

91. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến đấu tranh giữa các giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là gì?

Mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

92. Luận điểm “Chuyên chính vô sản là một hình thức đặc biệt của liên minh giai cấp giữa giai cấp vô sản, đội tiên phong của những người lao động, với đông đảo các tầng lớp lao động không phải vô sản” là của ai?

V.I. Lênin.

93. Tại sao cơ cấu xã hội – giai cấp đứng ở vị trí trung tâm, chi phối các loại hình cơ cấu xã hội khác?

Cơ cấu xã hội – giai cấp liên quan đến các đảng phái chính trị và nhà nước, đến quyền sở hữu tư liệu sản xuất, tổ chức lao động, phân phối thu nhập...

94. Theo quan điểm Hồ Chí Minh, khối đại đoàn kết dân tộc ở Việt Nam được thể hiện qua hình thức nào?

Qua mặt trận dân tộc thống nhất.

95. Vì sao Đảng Cộng sản Việt Nam giữ vai trò lãnh đạo khối liên minh công – nông – trí thức ở Việt Nam?

Vì Đảng Cộng sản Việt Nam đại diện cho lợi ích của giai cấp công nhân, nông dân và trí thức.

96. Khái niệm dân tộc thường được hiểu theo mấy nghĩa?

2

97. Dân tộc là gì?

Là một hình thức cộng đồng người ra đời trên cơ sở quan hệ lãnh thổ, kinh tế, chính trị, văn hóa, ngôn ngữ...

98. Đâu KHÔNG phải là nội dung trong cương lĩnh dân tộc của chủ nghĩa Mác – Lênin?

Các dân tộc thuộc địa liên hiệp lại với nhau.

99. Nước ta có bao nhiêu dân tộc cùng nhau chung sống?

54

100. Tôn giáo ra đời dựa trên những nguồn gốc nào?

Nguồn gốc tự nhiên, kinh tế - xã hội; nguồn gốc nhận thức và nguồn gốc tâm lý.

101. Thị tộc là hình thức cộng đồng người xuất hiện trong thời đại nào?

Công xã nguyên thủy.

102. Một trong những đặc trưng nổi bật trong quan hệ giữa các dân tộc ở nước ta là?

Các dân tộc thiểu số ở Việt Nam cư trú phân bố chủ yếu ở địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng.

103. Hai xu hướng khách quan của sự phát triển dân tộc là gì?

Các cộng đồng dân cư muốn tách ra để thành lập cộng đồng quốc gia dân tộc độc lập; Các dân tộc trong từng quốc gia, thậm chí các dân tộc ở nhiều quốc gia muốn liên hiệp lại với nhau.

104. Đặc điểm của tôn giáo ở Việt Nam được thể hiện như thế nào?

Việt Nam là quốc gia có nhiều tôn giáo, tín đồ, phần lớn là nhân dân lao động, có lòng yêu nước.

105. Tính lịch sử của tôn giáo được biểu hiện như thế nào?

Tôn giáo luôn có vận động và phát triển cùng với sự vận động và phát triển của xã hội.

106. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam chịu sự chi phối mạnh mẽ của yếu tố nào?

tín ngưỡng truyền thống.

107. Tăng cường mối quan hệ tốt đẹp giữa dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam được Đảng ta xác định như thế nào?

Là vấn đề chiến lược, cơ bản, lâu dài và cấp bách của cách mạng Việt Nam.

108. Theo quan điểm chủ nghĩa Mác – Lênin, giải quyết vấn đề tôn giáo phải dựa trên quan điểm nào sau đây?

Quan điểm lịch sử – cụ thể.

109. Luận điểm: “Chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ.” là của ai?

Hồ Chí Minh.

110. Luận điểm: “Dân tộc cách mệnh chưa phân giai cấp nghĩa là sĩ, nông, công thương đều nhất trí chống lại cường quyền” được Hồ Chí Minh khẳng định trong tác phẩm nào?

Đường Kách mệnh

111. Theo quan điểm chủ nghĩa Mác – Lênin, quyền bình đẳng dân tộc được thể hiện như thế nào?

Các dân tộc đều có nghĩa vụ và quyền lợi ngang nhau trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, không dân tộc nào được giữ đặc quyền, đặc lợi về kinh tế, chính trị, văn hóa.

112. Nguồn gốc tự nhiên, kinh tế - xã hội của tôn giáo là gì?

Từ sự bất lực của con người trước các lực lượng tự nhiên và xã hội..

113. Luận điểm: “Tất cả mọi tôn giáo chẳng qua chỉ là sự phản ánh hư ảo – vào đầu óc của con người...” là của ai?

Ph. Ăngghen.

114. Tác phẩm nào của V.I.Lênin đã giúp Hồ Chí Minh tìm thấy con đường giải phóng cho dân tộc Việt Nam?

Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa

115. Xét về bản chất, tôn giáo là gì?

Tôn giáo là một hiện tượng xã hội – văn hóa do con người sáng tạo ra.

116.

Dân tộc thiểu số nào ở Việt Nam có số lượng ít nhất?

O –đư

117. Một trong những chức năng cơ bản của gia đình đó là gì?

chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng.

118. Luận điểm: “Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, xã hội tốt thì gia đình càng tốt, gia đình tốt thì xã hội mới tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình” là của ai?

Hồ Chí Minh.

119. Chức năng nào là chức năng đặc thù của gia đình?

Chức năng tái sản xuất ra con người.

120. Vị trí của gia đình đối với xã hội được thể hiện như thế nào?

Gia đình là tế bào của xã hội.

121. Gia đình được hình thành dựa trên cơ sở của những mối quan hệ nào?

Quan hệ hôn nhân, quan hệ huyết thống và quan hệ nuôi dưỡng.

122. Hôn nhân tiến bộ là hôn nhân được xây dựng trên cơ sở nào?

Hôn nhân một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng.

123. Xu hướng nào sau đây thể hiện sự biến đổi về chức năng tái sản xuất ra con người của gia đình ?

Xu hướng giảm số con và giảm nhu cầu nhất thiết phải có con trai.

124. Xét về chức năng kinh tế, đặc thù của gia đình mà các đơn vị kinh tế khác không có được là gì?

Tái sản xuất ra con người.

125. Đâu KHÔNG phải là phương hướng xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay?

Khuyến khích các gia đình sinh nhiều con.

126. Sự tác động của gia đình đối với sự phát triển của xã hội không phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

Phụ thuộc vào yếu tố chủ quan của người làm chủ gia đình.

127. Chức năng nào của gia đình đáp ứng nhu cầu về sức lao động của xã hội và duy trì sự trường tồn của xã hội?

Chức năng tái sản xuất ra con người.

128. Cơ sở kinh tế để xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là gì?

Xây dựng hệ thống chính sách xã hội đảm bảo lợi ích chung của công dân, các thành viên trong gia đình.

129. Luận điểm: “Nếu nghĩa vụ của vợ và chồng là phải thương yêu nhau thì nghĩa vụ của những kẻ yêu nhau há chẳng phải kết hôn với nhau và không được kết hôn với người khác hay sao” là của ai?

Ph. Ăngghen.

130. Tác phẩm “Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước” là của ai?

Ph. Ăngghen

131. Tư liệu sản xuất chuyển thành tài sản chung thì gia đình cá thể sẽ không còn là đơn vị kinh tế của xã hội nữa. Nền kinh tế tư nhân biến thành một ngành lao động xã hội. Việc nuôi dạy con cái trở thành công

việc của xã hội” Luận điểm này của Ph.Ăngghen có ý nghĩa như thế nào?

Xóa bỏ chế độ tư hữu, thiết lập chế độ công hữu về những tư liệu sản xuất.

132. Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình được thể hiện như thế nào?

Gia đình là nơi thỏa mãn nhu cầu tình cảm, văn hóa, tinh thần cho các thành viên, đảm bảo sự cân bằng tâm lý, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho những thành viên trong gia đình.

133. Cơ sở văn hóa để xây dựng gia đình dựa trên hệ tư tưởng nào?

Hệ tư tưởng của tầng lớp công nhân

134. Luận điểm: “Tiếp tục xây dựng gia đình kiểu mẫu ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau” được khẳng định tại Đại hội Đảng nào?

Đại hội XIII.

135. Để xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cần dựa trên cơ sở nào?

Cơ sở kinh tế – xã hội; cơ sở chính trị – xã hội; cơ sở văn hóa; chế độ hôn nhân tiến bộ.

136. Yếu tố nào quyết định nhất đến sự thay thế của các hình thức gia đình trong lịch sử?

Yếu tố kinh tế.